

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: ~~16155~~ /BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2017

V/v đối tượng áp dụng Thông tư số  
80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017  
của Bộ Tài chính

Kính gửi: Bộ Quốc phòng

Trả lời Công văn số 12364/BQP-TC ngày 17/10/2017 của Bộ Quốc phòng về việc làm rõ, bổ sung đối tượng áp dụng Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 của Bộ Tài chính; Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5, khoản 2 Điều 54 Luật Đất đai, khoản 2 Điều 2, Điều 18c Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Điều 1, khoản 5 Điều 2 Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tiền thuê đất, tài sản gắn liền với đất được hoàn trả khi Nhà nước thu hồi đất và việc quản lý, sử dụng số tiền bồi thường tài sản do Nhà nước giao quản lý sử dụng, số tiền hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nhưng không được bồi thường về đất, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh thì khi Nhà nước thu hồi đất thuộc đối tượng áp dụng quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ) và Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 của Bộ Tài chính.

Khi Nhà nước thu hồi đất của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đối với đất giao không thu tiền sử dụng đất, trường hợp đơn vị phải di dời đến cơ sở mới theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hỗ trợ bằng tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ thì việc quản lý, sử dụng số tiền hỗ trợ thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 của Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính trả lời để Bộ Quốc phòng biết, thực hiện theo quy định./

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Vụ I;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, QLCS. (140)

KT. BỘ TRƯỞNG

TÀI CHÍNH



Huỳnh Quang Hải